

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 09/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 15-01-2021

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Thực;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Huỳnh Văn Thanh;

- Bà Trần Thị Út.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 538/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1973; cư trú tại: Ấp BN, xã TB, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh **Huỳnh Văn H**, sinh năm 1974; cư trú tại: Ấp BN, xã TB, huyện C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, nguyên đơn, chị Nguyễn Thị L trình bày:* Chị và anh Huỳnh Văn H tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và bắt đầu chung sống với nhau từ năm 1995 nhưng đến ngày 06-11-2002 mới tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TB, huyện C. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính tình, anh H không lo làm ăn mà thường xuyên nhậu nhẹt về mắng chửi, đánh đập và xúc phạm danh dự nhân phẩm chị làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Vì muốn giữ hạnh phúc gia đình, không muốn ảnh hưởng đến việc học của con, chị đã khuyên nhủ, nhường nhịn anh H nhưng anh H vẫn không thay đổi mà ngày càng

nhậu, mắng chửi chị nhiều hơn. Do không thể chung sống với nhau được nữa nên chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 9-2020 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng và không thể khắc phục được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 02 con chung là Huỳnh Nhật D, sinh ngày 12-12-1996 và Huỳnh Nhật H, sinh ngày 04-01-2007. Hiện D đã trưởng thành, có công việc tự nuôi sống bản thân được nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu H vì hiện nay cháu đang chung sống cùng chị, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị yêu cầu để chị và anh H tự thương lượng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, dù anh Huỳnh Văn H đã được Tòa án tổng đặt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị L, vắng mặt trong các phiên họp và tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Nguyễn Thị L và anh Huỳnh Văn H tranh chấp về ly hôn; anh H cư trú tại ấp BN, xã TB, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì thẩm quyền giải quyết vụ án là của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

[2] Bị đơn, anh Huỳnh Văn H không có đơn xin xét xử vắng mặt, đã được Tòa án tiến hành triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Huỳnh Văn H là hợp pháp vì có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã TB, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 310, ngày 06-11-2002. Sau khi đám cưới, vợ chồng sống hạnh phúc được đến khoảng năm 2017 thì mâu thuẫn do anh H không lo làm ăn mà thường xuyên nhậu nhẹt về mắng chửi, đánh đập, xúc phạm chị L từ đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn khác làm cho cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên đã sống ly thân từ tháng 9-2020 nhưng không có biện pháp gì hàn gắn, anh H bỏ mặc chị L. Chính quyền địa phương nơi chị L, anh H xác nhận hiện nay vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng là

đúng. Anh H không có ý kiến gì phản đối việc khởi kiện của chị L là tự mình từ bỏ nghĩa vụ chứng minh. Anh H không đến Tòa để trình bày ý kiến đối với yêu cầu của chị L, cũng như để hàn gắn tình cảm vợ chồng nếu như còn yêu thương vợ nên xem như anh H đã không còn quan tâm đến hôn nhân của anh và chị L. Tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau; cùng chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”* và *“vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau”*. Qua đó, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa chị L và anh H đã không còn tình nghĩa vợ chồng, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không còn nên mục đích của hôn nhân không đạt được, vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị L là có căn cứ.

[4] Về con chung: Giữa chị L và anh H có 02 con chung là Huỳnh Nhật D, sinh ngày 12-12-1996 và Huỳnh Nhật H, sinh ngày 04-01-2007, hiện cháu D đã trưởng thành, lập gia đình và có công việc để nuôi sống bản thân nên chị L không yêu cầu Tòa giải quyết là phù hợp, Hội đồng xét xử không xét đến. Đối với cháu H hiện nay chị L đang trực tiếp nuôi dưỡng, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi và không yêu cầu anh H cấp dưỡng, cháu H cũng có nguyện vọng được sống với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn, anh H không có ý kiến gì về phần này. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giao cháu H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng để đảm bảo ổn định cuộc sống và phù hợp với nguyện vọng của cháu, chị L không yêu cầu cấp dưỡng là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, nếu sau này có yêu cầu chị L có quyền khởi kiện bằng vụ án khác.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L là nguyên đơn khởi kiện vụ án hôn nhân gia đình nên phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị L. Cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Huỳnh Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Nhật H, sinh ngày 04-01-2007 cho chị Nguyễn Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Anh Huỳnh Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006095 ngày 10-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, nên xem như đã thi hành xong.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Thời hạn kháng cáo của anh Huỳnh Văn H là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã TB, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Nguyễn Anh Thực**